

DANH SÁCH HỌC SINH-SINH VIÊN CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2018-2019 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 08/04/2019
(Khoa Công nghệ Cơ khí)

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	Ghi chú
1	16002442	Lê Hữu Nghĩa	16CĐ-CĐ1	20/01/1995	4.096.000	90.000	4.186.000	
2	16002422	Trương Văn Hoàng	16CĐ-CĐ1	08/07/1998	256.000	0	256.000	Nợ: 256.000 đ
3	16000833	Điền Tức	16CĐ-CĐT1	19/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
4	16003016	Lê Công Thoại	16CĐ-CĐT1	27/01/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
5	16000728	Lê Minh Hào	16CĐ-CĐT1	28/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
6	16001985	Nguyễn Khánh Lộc	16CĐ-CĐT1	26/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
7	16002454	Nguyễn Minh Đăng	16CĐ-CĐT1	04/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
8	16002579	Phan Hoài Phương	16CĐ-CĐT1	13/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
9	16000727	Võ Tấn Bằng	16CĐ-CĐT1	14/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
10	16001499	Vũ Quốc Hưng	16CĐ-CĐT1	19/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
11	16000979	Đào Văn Minh	16CĐ-CTM1	19/02/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
12	16002338	Đỗ Phước Lợi	16CĐ-CTM1	06/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
13	16002522	Đỗ Văn Lực	16CĐ-CTM1	22/07/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
14	16002321	Huỳnh Minh Lâm	16CĐ-CTM1	19/11/1994	4.352.000	90.000	4.442.000	
15	16000729	Huỳnh Quốc Duy	16CĐ-CTM1	18/06/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
16	16000936	Lê Trần Tuấn Anh	16CĐ-CTM1	23/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
17	16002592	Lưu Quang Nhiệm	16CĐ-CTM1	23/03/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
18	16002389	Nguyễn Quốc Dương	16CĐ-CTM1	01/01/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
19	16002302	Nguyễn Văn Thuận	16CĐ-CTM1	07/11/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
20	16000960	Phạm Ngọc Duy	16CĐ-CTM1	22/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
21	16001002	Phạm Trung Kiên	16CĐ-CTM1	01/10/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
22	16002597	Thái Thành Nhân	16CĐ-CTM1	06/10/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
23	16002581	Trần Quang Thịnh	16CĐ-CTM1	15/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
24	16000664	Trương Văn Hiền	16CĐ-CTM1	10/08/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
25	16002350	Vũ Phúc Hậu	16CĐ-CTM1	21/03/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
26	16002492	Vũ Song Toàn	16CĐ-CTM1	09/04/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
27	16002725	Hoàng Đức Long	16CĐ-CTM2	10/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
28	16002860	Huỳnh Hoàng Nguyên	16CĐ-CTM2	23/07/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
29	16002827	Huỳnh Văn Tín	16CĐ-CTM2	24/07/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
30	16002911	Lê Thanh Hoàng	16CĐ-CTM2	01/01/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
31	16002623	Lương Xuân Hải	16CĐ-CTM2	14/12/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
32	16003075	Nguyễn Minh Hùng	16CĐ-CTM2	07/04/1997	4.352.000	757.920	5.109.920	
33	16003077	Nguyễn Văn Hậu	16CĐ-CTM2	22/10/1997	4.352.000	757.920	5.109.920	
34	16002799	Phạm Văn Doanh	16CĐ-CTM2	14/01/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
35	16002769	Trương Bảo Nhó	16CĐ-CTM2	26/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
36	16003388	Đặng Châu Minh Giang	16CĐ-CTM3	02/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
37	16003401	Đào Hồng Phúc	16CĐ-CTM3	16/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
38	16003508	Đỗ Minh Thiện	16CĐ-CTM3	14/06/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
39	16002993	Huỳnh Quang Tấn	16CĐ-CTM3	15/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
40	16003410	La Gia Minh	16CĐ-CTM3	16/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
41	16003228	Lại Thanh Phúc	16CĐ-CTM3	05/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
42	16000459	Lê Thanh Bình	16CĐ-CTM3	28/02/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
43	16003463	Nguyễn Công Trứ	16CĐ-CTM3	05/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
44	16003752	Nguyễn Đặng Ý	16CĐ-CTM3	25/08/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
45	16003264	Nguyễn Duy Thanh	16CĐ-CTM3	11/03/1998	3.840.000	757.920	4.597.920	
46	16003432	Nguyễn Hữu Nghĩa	16CĐ-CTM3	25/08/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
47	16001814	Nguyễn Nhật Tảo	16CĐ-CTM3	28/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
48	16003115	Nguyễn Văn Kiên	16CĐ-CTM3	18/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
49	16003314	Nguyễn Vũ Hoàng Phúc	16CĐ-CTM3	17/12/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
50	16003545	Phạm Hải Triều	16CĐ-CTM3	22/09/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
51	16003692	Phạm Hùng Minh	16CĐ-CTM3	16/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
52	16000708	Phạm Minh Tài	16CĐ-CTM3	03/11/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
53	16003600	Phan Phi Đoàn	16CĐ-CTM3	27/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
54	16002948	Tăng Lê Tài	16CĐ-CTM3	15/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
55	16003379	Tăng Thành Luân	16CĐ-CTM3	05/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
56	16003258	Trần Minh Quang	16CĐ-CTM3	17/04/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
57	16002992	Trần Thanh Thoại	16CĐ-CTM3	07/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
58	16003143	Trần Thanh Tùng	16CĐ-CTM3	18/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
59	16003372	Võ Minh Tâm	16CĐ-CTM3	15/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
60	16001431	Bùi Quốc Cường	16CĐ-CTM4	11/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
61	16002271	Đặng Tiến Dũng	16CĐ-CTM4	07/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	

62	16002221	Kiều Minh Kỳ	16CD-CTM4	19/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
63	16001421	Nguyễn Thái Hòa	16CD-CTM4	31/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
64	16002053	Nguyễn Văn Tiến	16CD-CTM4	14/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
65	16001149	Phạm Ngọc Tuy	16CD-CTM4	19/02/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
66	16002073	Trần Hưng Thịnh	16CD-CTM4	27/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
67	16001471	Trúc Gia Duy	16CD-CTM4	28/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
68	16001283	Nguyễn Nhật Long	16CD-CTM5	06/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
69	17003913	Bùi Văn Chính	17C1-BCN1	31/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
70	17003406	Hồ Quách Tĩnh	17C1-BCN1	08/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
71	17004775	Huỳnh Tấn Quốc	17C1-BCN1	09/01/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
72	17003274	Lê Khắc Lợi	17C1-BCN1	20/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
73	17002727	Lưu Hồng Phúc	17C1-BCN1	10/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
74	17002354	Lý Vũ Công	17C1-BCN1	05/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
75	17003447	Nguyễn Minh Vũ	17C1-BCN1	11/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
76	17004385	Nguyễn Văn Nghi	17C1-BCN1	01/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
77	17003800	Nguyễn Văn Nhứt	17C1-BCN1	25/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
78	17003460	Phạm Văn Soạn	17C1-BCN1	06/07/1996	3.328.000	90.000	3.418.000	
79	17002346	Sầm Thiện Luân	17C1-BCN1	18/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
80	17002338	Tôn Minh Quốc	17C1-BCN1	20/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
81	17003488	Trần Xuân Long	17C1-BCN1	28/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
82	17004773	Trương Đăng Triều	17C1-BCN1	06/04/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
83	17004164	Đào Thanh Bình	17C1-CCK1	09/07/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
84	17000946	Huỳnh Đức Tính	17C1-CCK1	03/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
85	17001234	Huỳnh Lê Minh Tuấn	17C1-CCK1	29/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
86	17001392	Nguyễn Ngọc Hà	17C1-CCK1	20/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
87	17004086	Nguyễn Quốc Cường	17C1-CCK1	01/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
88	17003388	Nguyễn Thái An	17C1-CCK1	05/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
89	17001380	Nguyễn Thành Tài	17C1-CCK1	08/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
90	17000804	Nguyễn Thanh Toàn	17C1-CCK1	13/02/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
91	17004673	Nguyễn Văn Hậu	17C1-CCK1	15/08/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
92	17001204	Phạm Đăng Hoàng Thái	17C1-CCK1	02/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
93	17004210	Phạm Thanh Long	17C1-CCK1	07/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
94	17004052	Phạm Tuấn Hoàng	17C1-CCK1	25/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
95	17004100	Phạm Văn Phúc	17C1-CCK1	15/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
96	17001184	Trần Anh Tuấn	17C1-CCK1	26/10/1993	3.328.000	757.920	4.085.920	
97	17001215	Trần Khánh Duy	17C1-CCK1	12/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
98	17004493	Trần Minh Công Hậu	17C1-CCK1	04/01/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
99	17001373	Trần Quang Huy	17C1-CCK1	09/10/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
100	17000748	Trần Văn Cường	17C1-CCK1	02/04/1996	3.328.000	90.000	3.418.000	
101	17001308	Trần Văn Nhật	17C1-CCK1	15/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
102	17003994	Trần Xuân Hiệp	17C1-CCK1	22/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
103	17000919	Trương Minh Tiến	17C1-CCK1	04/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
104	17001293	Trương Tấn Thành	17C1-CCK1	21/10/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
105	17004149	Trương Trọng Hoài	17C1-CCK1	25/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
106	17001145	Võ Minh Luân	17C1-CCK1	02/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
107	17004726	Bùi Quốc An	17C1-CCK2	28/08/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
108	17004159	Đặng Tiến Hưng	17C1-CCK2	24/09/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
109	17004354	Hồ Tấn Lực	17C1-CCK2	01/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
110	17001753	Huỳnh Quang Cảnh	17C1-CCK2	30/10/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
111	17001637	Huỳnh Tấn Minh Duy	17C1-CCK2	16/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
112	17004504	Lê Hoàng Mạnh	17C1-CCK2	19/07/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
113	17004331	Lê Hoàng Nguyên	17C1-CCK2	13/12/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
114	17004454	Lê Trí Khang	17C1-CCK2	29/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
115	17001980	Lê Tuấn Cảnh	17C1-CCK2	02/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
116	17001545	Lưu Trương Vỹ	17C1-CCK2	07/10/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
117	17001786	Mai Thanh Phong	17C1-CCK2	07/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
118	17001590	Ngô Hồng Phong	17C1-CCK2	28/03/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
119	17004886	Nguyễn Huỳnh Nhật Nam	17C1-CCK2	26/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
120	17001538	Nguyễn Minh Sang	17C1-CCK2	22/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
121	17001552	Nguyễn Thanh Hòa	17C1-CCK2	05/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
122	17001836	Nguyễn Thành Sứ	17C1-CCK2	04/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
123	17001426	Nguyễn Thị Huỳnh Như	17C1-CCK2	10/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
124	17001654	Nguyễn Trần Huy Thịnh	17C1-CCK2	16/02/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
125	17001546	Phạm Thế Huy	17C1-CCK2	10/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
126	17004489	Phan Vũ Luân	17C1-CCK2	06/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
127	17003743	Trần Thanh Chí Linh	17C1-CCK2	29/08/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
128	17001424	Trần Tuấn Anh	17C1-CCK2	31/07/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
129	17002823	Trịnh Nguyễn Phương Nam	17C1-CCK2	10/08/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
130	17001412	Trương Công Hào	17C1-CCK2	05/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	

131	17002110	Bùi Văn Dương	17C1-CCK3	15/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
132	17001985	Cao Văn Khang	17C1-CCK3	09/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
133	17002084	Hàng Quế Tăng	17C1-CCK3	06/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
134	17004551	Hồ Công Hậu	17C1-CCK3	01/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
135	17002070	Hồ Sĩ Lộc	17C1-CCK3	22/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
136	17002121	Hồ Trần Bảo	17C1-CCK3	21/07/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
137	17002117	Lâm Văn Chương	17C1-CCK3	29/04/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
138	17002063	Lê Khắc Nhi	17C1-CCK3	03/08/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
139	17004124	Lê Minh Nhật	17C1-CCK3	16/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
140	17001914	Lê Văn Đức	17C1-CCK3	20/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
141	17004839	Lê Vũ Thắng	17C1-CCK3	21/09/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
142	17004628	Nguyễn Hoài Phú	17C1-CCK3	15/12/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
143	17002013	Nguyễn Minh Phước	17C1-CCK3	07/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
144	17002001	Nguyễn Minh Quang	17C1-CCK3	09/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
145	17001904	Nguyễn Nhật Quang Huy	17C1-CCK3	23/06/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
146	17004184	Nguyễn Quốc Dương	17C1-CCK3	06/03/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
147	17002123	Nguyễn Văn Sâm	17C1-CCK3	09/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
148	17001918	Nguyễn Võ Hồng Phúc	17C1-CCK3	08/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
149	17001958	Phạm Ngọc Như Bình	17C1-CCK3	23/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
150	17001925	Phạm Quốc Trung	17C1-CCK3	20/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
151	17001892	Phạm Văn Bảo	17C1-CCK3	04/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
152	17001940	Phạm Văn Phú	17C1-CCK3	02/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
153	17002093	Phan Quốc Huy	17C1-CCK3	10/02/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
154	17001990	Thạch Thắng	17C1-CCK3	09/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
155	17002154	Trần Chấn Vinh	17C1-CCK3	23/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
156	17001885	Trần Hồng Thái	17C1-CCK3	17/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
157	17001983	Võ Đức Thắng	17C1-CCK3	11/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
158	17002348	Bùi Lê Toàn Trí	17C1-CCK4	10/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
159	17002472	Bùi Ngọc Danh	17C1-CCK4	02/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
160	17004553	Đặng Khang Duy	17C1-CCK4	07/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
161	17002168	Đoàn Ngọc Quý	17C1-CCK4	25/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
162	17002604	Đoàn Quý Khách	17C1-CCK4	01/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
163	17002499	Dương Đại Huy Hoàng	17C1-CCK4	25/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
164	17002504	Hồ Phong	17C1-CCK4	26/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
165	17002507	Huỳnh Minh Tâm	17C1-CCK4	19/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
166	17004588	Huỳnh Quốc Nhựt	17C1-CCK4	05/03/1994	4.096.000	757.920	4.853.920	
167	17002349	Lê Hoàng Phi	17C1-CCK4	02/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
168	17004306	Nguyễn Chích Quy	17C1-CCK4	31/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
169	17002302	Nguyễn Công Danh	17C1-CCK4	31/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
170	17002533	Nguyễn Đạt Nguyên	17C1-CCK4	29/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
171	17002376	Nguyễn Đoàn Khang	17C1-CCK4	24/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
172	17004165	Nguyễn Đức Tài	17C1-CCK4	02/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
173	17002539	Nguyễn Đức Việt	17C1-CCK4	17/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
174	17002436	Nguyễn Hùng Sơn	17C1-CCK4	08/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
175	17002347	Nguyễn Lâm Trường	17C1-CCK4	15/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
176	17002280	Nguyễn Minh Tâm	17C1-CCK4	08/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
177	17002315	Nguyễn Ngọc Cường	17C1-CCK4	22/10/1999	1.024.000	90.000	1.114.000	
178	17002563	Nguyễn Ngọc Huế Anh	17C1-CCK4	16/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
179	17002411	Nguyễn Quốc Khánh	17C1-CCK4	04/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
180	17002575	Nguyễn Văn Hoàng	17C1-CCK4	12/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
181	17002451	Nguyễn Văn Lâm	17C1-CCK4	18/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
182	17002474	Phạm Văn Phú	17C1-CCK4	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
183	17004565	Phan Lâm Cẩm Tú	17C1-CCK4	18/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
184	17002205	Phan Thanh Hải	17C1-CCK4	25/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
185	17002464	Quảng Thiên Thuận	17C1-CCK4	15/09/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
186	17002560	Trần Quốc Tấn Phi	17C1-CCK4	09/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
187	17004045	Võ Quang Quy	17C1-CCK4	30/05/1995	4.096.000	90.000	4.186.000	
188	17002583	Võ Trí Hoài	17C1-CCK4	09/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
189	17002322	Vũ Văn Tùng	17C1-CCK4	04/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
190	17002636	Cao Thành Long	17C1-CCK5	25/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
191	17002782	Đỗ Đức Duy	17C1-CCK5	07/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
192	17002805	Dương Công Quốc Trường	17C1-CCK5	25/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
193	17002791	Lê Văn Phát	17C1-CCK5	16/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
194	17002831	Lê Văn Sĩ	17C1-CCK5	26/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
195	17002724	Nguyễn Hồng Phúc	17C1-CCK5	28/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
196	17002816	Nguyễn Minh Thống	17C1-CCK5	10/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
197	17002803	Nguyễn Quân Bằng	17C1-CCK5	20/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
198	17002806	Nguyễn Thanh Hải	17C1-CCK5	26/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
199	17002625	Nguyễn Tiến Đạt	17C1-CCK5	23/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	

200	17002807	Vân Minh Hiếu	17C1-CCK5	19/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
201	17002684	Vũ Nguyễn Hoàng Giang	17C1-CCK5	08/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
202	17002929	Huỳnh Cảnh Lâm	17C1-CCK6	02/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
203	17002985	Lê Trí	17C1-CCK6	21/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
204	17003074	Nguyễn Lê Lân	17C1-CCK6	12/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
205	17002871	Nguyễn Phước Hiệp	17C1-CCK6	18/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
206	17004039	Nguyễn Quốc Thắng	17C1-CCK6	27/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
207	17004728	Nguyễn Trung Kiên	17C1-CCK6	23/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
208	17004561	Nguyễn Văn Quang	17C1-CCK6	14/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
209	17004288	Phạm Minh Nhựt	17C1-CCK6	26/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
210	17003053	Phạm Phú Phúc	17C1-CCK6	01/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
211	17002960	Sơn Minh Phúc	17C1-CCK6	18/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
212	17004401	Thị Danh Toàn	17C1-CCK6	19/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
213	17004308	Tổng Viết Phi Tông	17C1-CCK6	22/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
214	17003001	Trần Anh Hoàng	17C1-CCK6	19/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
215	17003283	Bùi Tấn An	17C1-CCK7	15/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
216	17003151	Cao Tấn Hải	17C1-CCK7	22/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
217	17003246	Đào Duy Vĩ	17C1-CCK7	27/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
218	17003720	Đinh Hoàng Vinh	17C1-CCK7	11/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
219	17003259	Hoàng Đức Viễn	17C1-CCK7	26/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
220	17003476	Huỳnh Hữu Phúc	17C1-CCK7	27/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
221	17003138	Huỳnh Văn Thát	17C1-CCK7	06/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
222	17003315	Lai Quang Thắng	17C1-CCK7	05/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
223	17003154	Lê Đình Long	17C1-CCK7	14/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
224	17003313	Lê Hữu Tâm	17C1-CCK7	06/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
225	17003291	Lê Quang Thắng	17C1-CCK7	01/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
226	17003472	Lê Quốc Trung	17C1-CCK7	27/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
227	17003323	Lê Tấn Tài	17C1-CCK7	03/02/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
228	17003360	Lê Thành Phát	17C1-CCK7	26/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
229	17003493	Lê Trung Trọng	17C1-CCK7	05/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
230	17003458	Lê Văn Tình	17C1-CCK7	26/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
231	17003301	Lương Quý Khải Hàn	17C1-CCK7	28/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
232	17003371	Ngô Công Hậu	17C1-CCK7	26/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
233	17003293	Nguyễn Anh Tài	17C1-CCK7	24/04/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
234	17003548	Nguyễn Bá Khởi	17C1-CCK7	29/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
235	17003254	Nguyễn Khánh Duy	17C1-CCK7	30/04/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
236	17003487	Nguyễn Minh Chiến	17C1-CCK7	03/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
237	17004136	Nguyễn Nhật Trường	17C1-CCK7	23/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
238	17003160	Nguyễn Phùng Khắc Luân	17C1-CCK7	19/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
239	17003495	Nguyễn Tấn Hào	17C1-CCK7	20/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
240	17003314	Nguyễn Thành ải	17C1-CCK7	23/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
241	17003250	Nguyễn Thanh Phương	17C1-CCK7	22/12/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
242	17004843	Nguyễn Thanh Sang	17C1-CCK7	20/10/1990	4.608.000	90.000	4.698.000	
243	17003189	Nguyễn Trọng Nhân	17C1-CCK7	20/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
244	17003321	Nguyễn Văn Đại	17C1-CCK7	14/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
245	17003376	Nguyễn Văn Nam	17C1-CCK7	03/12/1994	4.608.000	90.000	4.698.000	
246	17004290	Nguyễn Văn Tuấn	17C1-CCK7	04/03/1999	4.608.000	757.920	5.365.920	
247	17003289	Phạm Trung Điền	17C1-CCK7	04/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
248	17004333	Ro Da Trung	17C1-CCK7	16/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
249	17003215	Tô Thành Trung	17C1-CCK7	16/06/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
250	17003450	Trần Huy	17C1-CCK7	08/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
251	17003366	Trần Nhựt Linh	17C1-CCK7	17/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
252	17003534	Trần Nhựt Linh	17C1-CCK7	21/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
253	17004809	Trương Thanh Nhà	17C1-CCK7	09/04/1995	4.608.000	90.000	4.698.000	
254	17003253	Ví Tựu Kiên	17C1-CCK7	28/02/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
255	17003303	Võ Đức Hận	17C1-CCK7	16/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
256	17003198	Võ Minh Hưng	17C1-CCK7	25/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
257	17003344	Võ Văn Dưỡng	17C1-CCK7	26/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
258	17003833	Bùi Nguyễn Lâm Phương	17C1-CCK8	07/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
259	17003942	Đinh Thanh Sơn	17C1-CCK8	18/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
260	17003700	Đỗ Ngọc Hải	17C1-CCK8	08/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
261	17003799	Đoàn Trung Tín	17C1-CCK8	26/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
262	17004012	Hồ Phạm Thế An	17C1-CCK8	05/01/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
263	17003972	Hoàng Anh Thuận	17C1-CCK8	02/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
264	17003935	Lê Chí Dương	17C1-CCK8	03/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
265	17003707	Lê Hoài Luân	17C1-CCK8	25/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
266	17003776	Nguyễn Chí Cường	17C1-CCK8	07/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
267	17004485	Nguyễn Hoàng Tuấn	17C1-CCK8	27/08/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
268	17001865	Nguyễn Huy Vinh	17C1-CCK8	24/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	

269	17003636	Nguyễn Lê Tiểu Mẫn	17C1-CCK8	16/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
270	17003730	Nguyễn Ngọc Tri	17C1-CCK8	27/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
271	17003572	Nguyễn Thanh Hậu	17C1-CCK8	26/12/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
272	17003696	Nguyễn Thành Kiệt	17C1-CCK8	15/05/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
273	17004028	Nguyễn Thanh Tuấn	17C1-CCK8	25/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
274	17003626	Nguyễn Tiến Phát	17C1-CCK8	02/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
275	17003598	Phạm Thiên Phúc	17C1-CCK8	07/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
276	17003753	Phan Thế Đạt	17C1-CCK8	16/02/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
277	17003819	Thái Huỳnh Đức	17C1-CCK8	29/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
278	17003748	Thái Nguyễn Phước Hưng	17C1-CCK8	07/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
279	17003737	Trần Công Khánh	17C1-CCK8	09/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
280	17003670	Trần Duy Tân	17C1-CCK8	01/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
281	17003658	Trần Hải Triều	17C1-CCK8	28/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
282	17003602	Trần Tuấn Bảo	17C1-CCK8	31/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
283	17003960	Trương Bình Phương	17C1-CCK8	21/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
284	17003815	Võ Thành Cảnh	17C1-CCK8	16/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
285	17003802	Vũ Duy Phương	17C1-CCK8	01/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
286	17003801	Vũ Quốc Hiền	17C1-CCK8	18/05/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
287	17002422	Đàm Quốc Bảo	17C1-CKL1	26/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
288	17004801	Nguyễn Trường Kỳ	17C1-CKL1	20/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
289	17004746	Nguyễn Văn Phóng	17C1-CKL1	16/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
290	17004799	Trần Thế Sang	17C1-CKL1	28/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
291	17003835	Võ Đại Việt	17C1-CKL1	29/06/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
292	17001629	Bùi Nguyễn Hoàng Chương	17C1-CTM1	05/11/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
293	17002144	Bùi Xuân Tinh	17C1-CTM1	27/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
294	17002119	Hồ Quốc Cường	17C1-CTM1	06/03/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
295	17004334	Hoàng Đạt Long	17C1-CTM1	07/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
296	17004398	Huỳnh Minh Đức	17C1-CTM1	27/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
297	17002233	Lê Đặng Cao Nguyễn	17C1-CTM1	04/07/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
298	17002283	Lê Đình Đức	17C1-CTM1	07/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
299	17001776	Lê Nguyễn Hồng Phúc	17C1-CTM1	01/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
300	17002253	Lê Quốc Phong	17C1-CTM1	31/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
301	17002221	Lương Quang Vinh	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
302	17001817	Lý Kiến Phát	17C1-CTM1	14/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
303	17004448	Mai Xuân Cường	17C1-CTM1	23/01/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
304	17004157	Nguyễn Đức Bảo	17C1-CTM1	23/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
305	17002254	Nguyễn Hoàng Thái	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
306	17001017	Nguyễn Nhật Pháp	17C1-CTM1	20/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
307	17004490	Nguyễn Thành Đạt	17C1-CTM1	19/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
308	17001755	Nguyễn Thiện Chí	17C1-CTM1	25/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
309	17001873	Nguyễn Văn Tú	17C1-CTM1	06/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
310	17002265	Nguyễn Văn Vĩ	17C1-CTM1	26/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
311	17004240	Nguyễn Võ An Phúc	17C1-CTM1	16/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
312	17002277	Phạm Anh Dũng	17C1-CTM1	23/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
313	17004825	Phạm Ngọc Duy Thanh	17C1-CTM1	03/11/1990	3.584.000	90.000	3.674.000	
314	17002266	Phạm Nguyễn Tiến Anh	17C1-CTM1	30/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
315	17004731	Phạm Thế Nhân	17C1-CTM1	15/09/1992	3.584.000	90.000	3.674.000	
316	17002310	Trần Bảo Bình	17C1-CTM1	16/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
317	17001775	Trần Hữu Thuận	17C1-CTM1	13/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
318	17002296	Trần Minh Quang	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
319	17004216	Trần Thanh Nhân	17C1-CTM1	14/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
320	17004762	Trần Thọ Ngọc Nam	17C1-CTM1	26/01/1996	3.584.000	757.920	4.341.920	
321	17003066	Trần Văn Chiến	17C1-CTM1	01/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
322	17002185	Trịnh Thái Toàn	17C1-CTM1	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
323	17000900	Việt Huỳnh Minh	17C1-CTM1	19/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
324	17001790	Võ Hoàng Đại Phú	17C1-CTM1	23/07/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
325	17004090	Cao Đại Tài	17C1-CTM2	11/11/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
326	17002949	Đặng Phú Đức	17C1-CTM2	20/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
327	17003515	Đỗ Đăng Khang	17C1-CTM2	01/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
328	17002925	Đỗ Tiến Huy	17C1-CTM2	23/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
329	17002416	Dương Đình Duy	17C1-CTM2	19/07/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
330	17003110	Dương Văn Chí	17C1-CTM2	16/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
331	17002380	Hà Thanh Khang	17C1-CTM2	02/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
332	17002825	Hồ Anh Việt	17C1-CTM2	29/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
333	17004255	Huỳnh Thanh Phụng	17C1-CTM2	19/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
334	17004110	Khổng Trần Anh Thiện	17C1-CTM2	19/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
335	17002360	Lâm Thế Minh	17C1-CTM2	21/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
336	17002365	Lê Huỳnh Minh Thuận	17C1-CTM2	16/12/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
337	17002457	Lữ Lý Hoài	17C1-CTM2	06/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	

338	17003180	Lư Minh Điền	17C1-CTM2	10/11/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
339	17003552	Nguyễn Anh Tiên	17C1-CTM2	03/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
340	17003236	Nguyễn Chí Linh	17C1-CTM2	29/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
341	17004791	Nguyễn Công Tuấn	17C1-CTM2	18/02/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
342	17002612	Nguyễn Duy Dương	17C1-CTM2	18/09/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
343	17004364	Nguyễn Duy Sơn	17C1-CTM2	13/12/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
344	17004476	Nguyễn Duy Thanh	17C1-CTM2	20/10/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
345	17003601	Nguyễn Hoàng Minh Nhựt	17C1-CTM2	29/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
346	17002692	Nguyễn Hữu Thành	17C1-CTM2	09/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
347	17002961	Nguyễn Quốc Lâm	17C1-CTM2	17/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
348	17002369	Nguyễn Tấn Duy	17C1-CTM2	18/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
349	17004790	Nguyễn Thanh Quang	17C1-CTM2	02/09/1994	3.584.000	757.920	4.341.920	
350	17002815	Nguyễn Thế Hưng	17C1-CTM2	14/09/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
351	17003149	Nguyễn Trần Công Chương	17C1-CTM2	08/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
352	17003311	Nguyễn Trung Hậu	17C1-CTM2	03/10/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
353	17002834	Nguyễn Trung Hiếu	17C1-CTM2	16/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
354	17003625	Nguyễn Tuấn Tú	17C1-CTM2	20/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
355	17002784	Nguyễn Viết Trương	17C1-CTM2	03/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
356	17002674	Phạm Minh Toàn	17C1-CTM2	02/12/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
357	17003688	Phạm Thành Lộc	17C1-CTM2	06/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
358	17003621	Trần Bạch Long	17C1-CTM2	07/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
359	17004352	Trần Bảo Toàn	17C1-CTM2	26/02/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
360	17004266	Trần Đức Tài	17C1-CTM2	08/08/1994	3.584.000	90.000	3.674.000	
361	17004468	Trần Hồng Thanh	17C1-CTM2	20/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
362	17002657	Trần Phước Trường Thông	17C1-CTM2	15/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
363	17002818	Trần Tú Văn	17C1-CTM2	23/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
364	17004205	Võ Thanh Trường	17C1-CTM2	03/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
365	17003473	Vũ Trần Phương Nam	17C1-CTM2	25/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
366	17004898	Nguyễn Thanh Nhị	17C2-CCK1	10/01/1987	0	90.000	90.000	
367	17004881	Trương Công Hiền	17C2-CCK1	13/3/1987	0	90.000	90.000	
368	17000518	Chao Nhuận Phát	17T4-CCK1	24/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
369	17000723	Đinh Thanh Bình	17T4-CCK1	12/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
370	17000205	Đinh Việt Dũng	17T4-CCK1	9/6/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
371	17000486	Đỗ Tiến Sỹ	17T4-CCK1	25/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
372	17004316	Huỳnh Thái Bảo Duy	17T4-CCK1	18/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
373	17000109	Huỳnh Văn Minh	17T4-CCK1	11/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
374	17000529	Lê Vũ Đạt	17T4-CCK1	15/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
375	17000189	Lý Vĩ Đường	17T4-CCK1	04/01/2002	5.575.000	857.920	6.432.920	
376	17000624	Nguyễn Anh Tân	17T4-CCK1	17/07/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
377	17000876	Nguyễn Hoàng Huy	17T4-CCK1	04/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
378	17002866	Nguyễn Hoàng Nam	17T4-CCK1	10/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
379	17000042	Nguyễn Huỳnh Chí Nghĩa	17T4-CCK1	29/8/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
380	17000675	Nguyễn Minh Huy	17T4-CCK1	20/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
381	17000608	Nguyễn Minh Tiến	17T4-CCK1	09/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
382	17004225	Nguyễn Ngọc Hải	17T4-CCK1	05/04/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
383	17000262	Nguyễn Trung Đức	17T4-CCK1	09/09/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
384	17004249	Nguyễn Văn Đại	17T4-CCK1	06/06/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
385	17000718	Phạm Phước Lợi	17T4-CCK1	30/08/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
386	17000026	Phạm Thanh Bình	17T4-CCK1	30/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
387	17000606	Tạ Công Tiến Phát	17T4-CCK1	23/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
388	17000151	Tô Nguyễn Quang Đại	17T4-CCK1	13/8/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
389	17000086	Trà Tấn Minh	17T4-CCK1	5/8/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
390	17000566	Trần Công Quốc	17T4-CCK1	14/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
391	17000645	Trần Duy Khôi	17T4-CCK1	27/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
392	17000022	Trịnh Thiên Phúc	17T4-CCK1	6/2/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
393	17000265	Trương Quang Mạnh	17T4-CCK1	27/2/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
394	17000498	Võ Tân Khoa	17T4-CCK1	10/10/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
395	17000163	Võ Thành Trí	17T4-CCK1	07/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
396	17004404	Bùi Chí Hiếu	17T4-CCK2	29/08/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
397	17001283	Đỗ Duy Khang	17T4-CCK2	17/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
398	17001825	Lâm Ngọc Vương	17T4-CCK2	12/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
399	17003882	Lê Thanh Trà	17T4-CCK2	14/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
400	17002842	Lê Trọng Nhân	17T4-CCK2	03/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
401	17003905	Lê Vũ Trường	17T4-CCK2	17/04/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
402	17000419	Lý Huỳnh Quang Trung	17T4-CCK2	21/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
403	17000359	Ngô Huỳnh Hải Sơn	17T4-CCK2	6/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
404	17000750	Nguyễn Cao Cường	17T4-CCK2	10/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
405	17000879	Nguyễn Huỳnh Hữu Phúc	17T4-CCK2	16/11/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
406	17000770	Nguyễn Nhựt Nam	17T4-CCK2	13/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	

407	17003358	Nguyễn Thanh Lương	17T4-CCK2	09/07/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
408	17000886	Nguyễn Thành Trung	17T4-CCK2	25/08/2002	5.575.000	857.920	6.432.920	
409	17003965	Nguyễn Thành Trung	17T4-CCK2	12/01/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
410	17001311	Nguyễn Thanh Tú	17T4-CCK2	27/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
411	17001810	Nguyễn Tiến Huy	17T4-CCK2	03/05/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
412	17001751	Trần Hoàng Anh Kiệt	17T4-CCK2	09/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
413	17001285	Trần Hoàng Phúc Duy	17T4-CCK2	01/01/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
414	17004046	Trần Minh Khánh	17T4-CCK2	06/08/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
415	17004660	Võ Duy Thành	17T4-CCK2	28/05/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
416	17004298	Võ Minh Trí	17T4-CCK2	29/07/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
417	17002889	Vũ Thanh Sang	17T4-CCK2	04/09/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
418	17001435	Vũ Thanh Tiến	17T4-CCK2	14/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
419	17003858	Chu Đức Hùng	17T4-CKL1	15/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
420	17003085	Hoàng Minh Quang	17T4-CKL1	01/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
421	17000654	Huỳnh Ngọc Thanh Khiết	17T4-CKL1	26/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
422	17000892	Khưu Lê Đức Thành	17T4-CKL1	25/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
423	17001454	Kim Thành An	17T4-CKL1	26/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
424	17000697	Lê Đình Đức	17T4-CKL1	10/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
425	17001101	Lê Minh Hiếu	17T4-CKL1	08/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
426	17002565	Mai Vĩnh Phát	17T4-CKL1	29/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
427	17001442	Nguyễn Đình Phát	17T4-CKL1	31/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
428	17000601	Nguyễn Quốc Bảo	17T4-CKL1	20/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
429	17000184	Nguyễn Sỹ Tài	17T4-CKL1	31/8/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
430	17000656	Nguyễn Thịnh Phát	17T4-CKL1	28/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
431	17002691	Phạm Thanh Tâm	17T4-CKL1	09/06/1999	6.244.000	857.920	7.101.920	
432	17000099	Trần Nguyễn Phương Thanh	17T4-CKL1	15/8/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
433	17000488	Vũ Đức Mạnh	17T4-CKL1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
434	18004723	Đàng Quang Nha	18C1-BCN1	27/08/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
435	18001521	Đình Thành Nam	18C1-BCN1	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
436	18005007	Đoàn Văn Phúc	18C1-BCN1	19/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
437	18004224	Dương Nhật Huy	18C1-BCN1	26/07/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
438	18003992	Hoàng Nhất Khiêm	18C1-BCN1	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
439	18004390	Hoàng Quốc Mạnh	18C1-BCN1	10/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
440	18003449	Huỳnh Minh Hiếu	18C1-BCN1	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
441	18005116	Lê Hoàng Long	18C1-BCN1	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
442	18004504	Lê Hữu Phước	18C1-BCN1	17/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
443	18004033	Lê Hữu Phước	18C1-BCN1	23/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
444	18004490	Lê Lương Bảo Anh	18C1-BCN1	03/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
445	18003002	Lê Minh Luân	18C1-BCN1	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
446	18004322	Lê Phước Lộc	18C1-BCN1	01/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
447	18003090	Lê Văn Duy	18C1-BCN1	16/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
448	18003335	Lê Vũ Phong	18C1-BCN1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
449	18004512	Ngô Việt Nhật	18C1-BCN1	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
450	18002304	Nguyễn Đỗ Anh Phong	18C1-BCN1	05/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
451	18004743	Nguyễn Duy Tân	18C1-BCN1	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
452	18005262	Nguyễn Lương Tuấn	18C1-BCN1	04/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
453	18000215	Nguyễn Phạm Xuân Tân	18C1-BCN1	17/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
454	18004334	Nguyễn Thanh An	18C1-BCN1	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
455	18003099	Nguyễn Trần Hải Hưng	18C1-BCN1	09/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
456	18003774	Nguyễn Văn Phát	18C1-BCN1	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
457	18005094	Nguyễn Văn Triều	18C1-BCN1	19/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
458	18004801	Phạm Trung Hiếu	18C1-BCN1	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
459	18003421	Thần Văn Nam	18C1-BCN1	05/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
460	18003050	Trần Công Hậu	18C1-BCN1	17/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
461	18002952	Trần Hải Đăng	18C1-BCN1	19/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
462	18003756	Trần Thi Phó	18C1-BCN1	15/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
463	18002807	Trần Trung Hải	18C1-BCN1	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
464	18002067	Võ Nguyễn Nhất Thống	18C1-BCN1	20/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
465	18004833	Vũ Quang Trung	18C1-BCN1	15/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
466	18000428	Đặng Đức Trọng	18C1-CCK1	06/10/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
467	18001672	Đặng Quang Vinh	18C1-CCK1	26/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
468	18001836	Đào Đức Trung	18C1-CCK1	05/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
469	18000068	Hồ Hữu Danh	18C1-CCK1	24/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
470	18001583	Huỳnh Nhật Trung	18C1-CCK1	10/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
471	18001988	Lê Hoàng Quốc Duy	18C1-CCK1	06/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
472	18001689	Ngô Anh Minh	18C1-CCK1	11/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
473	18001666	Nguyễn Anh Hào	18C1-CCK1	17/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
474	18005349	Nguyễn Đình Thi	18C1-CCK1	26/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
475	18001415	Nguyễn Duy Tuấn	18C1-CCK1	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

476	18001186	Nguyễn Ngọc Khánh	18C1-CCK1	07/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
477	18001814	Nguyễn Nhật Tài	18C1-CCK1	28/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
478	18001421	Nguyễn Quốc Tuấn	18C1-CCK1	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
479	18001824	Nguyễn Quốc Vũ	18C1-CCK1	11/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
480	18001753	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-CCK1	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
481	18001752	Nguyễn Tấn Lợi	18C1-CCK1	01/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
482	18001665	Nguyễn Tấn Lượng	18C1-CCK1	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
483	18001883	Nguyễn Thanh Sang	18C1-CCK1	04/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
484	18001755	Nguyễn Thiện Mỹ	18C1-CCK1	22/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
485	18004205	Nguyễn Trần Tấn Đạt	18C1-CCK1	04/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
486	18000892	Nguyễn Văn Hoàng Long	18C1-CCK1	25/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
487	18001978	Phạm Hoài Nam	18C1-CCK1	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
488	18001872	Phùng Thanh Vũ	18C1-CCK1	23/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
489	18001754	Tào Quốc Triệu	18C1-CCK1	08/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
490	18001959	Trần Minh Bảo	18C1-CCK1	24/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
491	18001907	Trần Thanh Tiền	18C1-CCK1	20/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
492	18001740	Võ Chí Thanh	18C1-CCK1	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
493	18001348	Võ Đăng Khoa	18C1-CCK1	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
494	18000007	Vũ Nguyễn Nhật Huy	18C1-CCK1	25/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
495	18002015	Đặng Hoàng Kha	18C1-CCK2	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
496	18002136	Hoàng Minh Thạch	18C1-CCK2	12/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
497	18002356	Huỳnh Hòa An	18C1-CCK2	18/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
498	18005409	Huỳnh Ngọc Tiên	18C1-CCK2	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
499	18002444	Huỳnh Phước Thông	18C1-CCK2	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
500	18002201	Lã Xuân Ý	18C1-CCK2	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
501	18004427	Lê Minh Mẫn	18C1-CCK2	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
502	18002200	Lê Văn Hậu	18C1-CCK2	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
503	18001992	Ngô Thành Đạt	18C1-CCK2	01/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
504	18002286	Nguyễn Thanh Hải	18C1-CCK2	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
505	18002568	Nguyễn Văn Công	18C1-CCK2	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
506	18002244	Phạm Quốc Thuận	18C1-CCK2	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
507	18002065	Phạm Vĩnh Thới	18C1-CCK2	15/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
508	18005723	Phan Nguyễn Việt Bảo	18C1-CCK2	04/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
509	18002313	Phan Thanh Tánh	18C1-CCK2	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
510	18005337	Tô Hoàng Minh	18C1-CCK2	27/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
511	18002280	Trần Minh Thành	18C1-CCK2	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
512	18004139	Võ Hương Nghiệp	18C1-CCK2	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
513	18002064	Võ Thành Thi	18C1-CCK2	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
514	18005765	Bùi Ngọc Khoan	18C1-CCK3	15/08/1982	5.632.000	90.000	5.722.000	
515	18002925	Đặng Đình Phước Tài	18C1-CCK3	06/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
516	18005222	Đào Văn Việt	18C1-CCK3	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
517	18002705	Đỗ Hoàng Anh Tuấn	18C1-CCK3	08/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
518	18002644	Dương Ngọc Khởi	18C1-CCK3	02/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
519	18002809	Hồ Minh Đạt	18C1-CCK3	18/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
520	18002679	Lê Hữu Nam	18C1-CCK3	12/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
521	18002966	Lê Văn Duyên	18C1-CCK3	12/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
522	18002916	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK3	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
523	18002654	Nguyễn Đăng Nhân	18C1-CCK3	11/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
524	18002922	Nguyễn Đăng Trường	18C1-CCK3	14/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
525	18003039	Nguyễn Hiệp Phát	18C1-CCK3	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
526	18002834	Nguyễn Hữu Phước	18C1-CCK3	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
527	18002926	Nguyễn Lê Anh Tuấn	18C1-CCK3	24/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
528	18002665	Nguyễn Quốc Thắng	18C1-CCK3	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
529	18002958	Nguyễn Tái Giang	18C1-CCK3	05/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
530	18002997	Nguyễn Thành Hùng	18C1-CCK3	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
531	18002609	Nguyễn Tiểu Luân	18C1-CCK3	08/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
532	18002664	Phạm Huỳnh Đức	18C1-CCK3	21/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
533	18003008	Phạm Minh Hùng	18C1-CCK3	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
534	18003045	Phan Chí Nhân	18C1-CCK3	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
535	18002920	Phan Hữu Nhưông	18C1-CCK3	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
536	18002853	Tô Văn Hào	18C1-CCK3	06/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
537	18002584	Trần Văn Tín	18C1-CCK3	18/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
538	18003199	Bùi Quốc Toàn	18C1-CCK4	12/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
539	18003142	Cao Sỹ	18C1-CCK4	17/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
540	18003419	Dan Văn Nhàng	18C1-CCK4	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
541	18003228	Đặng Minh Nghĩa	18C1-CCK4	18/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
542	18003158	Đỗ Đồng Vương	18C1-CCK4	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
543	18003121	Hoàng Tường Kha	18C1-CCK4	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
544	18003284	Huỳnh Tấn Sang	18C1-CCK4	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

545	18005288	Lê Đăng Khoa	18C1-CCK4	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
546	18003076	Lê Lâm Duy Thái	18C1-CCK4	02/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
547	18003298	Lê Nguyễn Anh Duy	18C1-CCK4	23/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
548	18003070	Lê Nguyễn Hùng Dương	18C1-CCK4	14/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
549	18003515	Lê Văn Tuấn	18C1-CCK4	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
550	18003154	Ngô Thanh Danh	18C1-CCK4	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
551	18005002	Nguyễn Đình Đường	18C1-CCK4	14/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
552	18002621	Nguyễn Đình Khởi	18C1-CCK4	17/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
553	18003095	Nguyễn Hà Tuấn Kha	18C1-CCK4	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
554	18005769	Nguyễn Hoàng Ân	18C1-CCK4	25/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
555	18003520	Nguyễn Lê Long	18C1-CCK4	20/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
556	18003469	Nguyễn Minh Duy	18C1-CCK4	01/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
557	18003418	Nguyễn Minh Thanh	18C1-CCK4	23/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
558	18003299	Nguyễn Phạm Nhựt Phàm	18C1-CCK4	18/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
559	18003307	Nguyễn Tấn Đồ	18C1-CCK4	10/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
560	18003490	Nguyễn Thanh Phương	18C1-CCK4	02/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
561	18003516	Nguyễn Thế Bảo	18C1-CCK4	03/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
562	18003281	Nguyễn Văn Hân	18C1-CCK4	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
563	18003374	Nguyễn Văn Hào	18C1-CCK4	11/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
564	18003051	Nguyễn Văn Nhân	18C1-CCK4	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
565	18003089	Phạm Quốc Đạt	18C1-CCK4	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
566	18003353	Phạm Văn Linh	18C1-CCK4	04/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
567	18003213	Phan Minh Trọng	18C1-CCK4	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
568	18005473	Phan Văn Huy	18C1-CCK4	17/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
569	18003215	Thái Trọng Đạt	18C1-CCK4	29/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
570	18003180	Trần Đức Quân	18C1-CCK4	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
571	18003444	Trần Nguyễn Đạt	18C1-CCK4	14/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
572	18003120	Trần Việt Trung	18C1-CCK4	07/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
573	18003200	Trương Hồ Lợi	18C1-CCK4	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
574	18003367	Võ Văn Mạnh	18C1-CCK4	30/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
575	18003731	Bùi Quang Khải	18C1-CCK5	29/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
576	18003087	Châu Thanh Long	18C1-CCK5	25/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
577	18003578	Dương Anh Trọng	18C1-CCK5	24/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
578	18003642	Hồ Đức Thắng	18C1-CCK5	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
579	18003682	Hoàng Phi Sơn	18C1-CCK5	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
580	18003830	Hứa Quốc Trung	18C1-CCK5	03/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
581	18003823	Huỳnh Văn Dũng	18C1-CCK5	26/12/1992	5.632.000	90.000	5.722.000	
582	18003635	Lê Tiến Nhân	18C1-CCK5	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
583	18003542	Lê Trần Ngọc Phú	18C1-CCK5	20/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
584	18003867	Lê Tuấn Kiệt	18C1-CCK5	07/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
585	18003717	Lê Việt Anh	18C1-CCK5	07/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
586	18003744	Liều Hồng Ân	18C1-CCK5	24/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
587	18005182	Lương Ngọc Thích	18C1-CCK5	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
588	18003742	Nguyễn Anh Tuấn	18C1-CCK5	31/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
589	18003689	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK5	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
590	18003732	Nguyễn Đức Hòa	18C1-CCK5	02/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
591	18003664	Nguyễn Đức Trung	18C1-CCK5	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
592	18003908	Nguyễn Hữu Chương	18C1-CCK5	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
593	18003815	Nguyễn Hữu Tài	18C1-CCK5	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
594	18003767	Nguyễn Hữu Thọ	18C1-CCK5	18/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
595	18003660	Nguyễn Huy Hoàng	18C1-CCK5	10/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
596	18003739	Nguyễn Nhật Hào	18C1-CCK5	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
597	18003700	Nguyễn Nhật Trường	18C1-CCK5	03/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
598	18003784	Nguyễn Phạm Vĩnh Kỳ	18C1-CCK5	11/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
599	18003741	Nguyễn Phi Long	18C1-CCK5	23/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
600	18003757	Nguyễn Quân Trường	18C1-CCK5	08/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
601	18003903	Nguyễn Quốc Việt	18C1-CCK5	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
602	18003762	Nguyễn Tấn Thành	18C1-CCK5	19/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
603	18003740	Nguyễn Thanh Huy	18C1-CCK5	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
604	18003708	Nguyễn Thanh Liêm	18C1-CCK5	15/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
605	18003795	Nguyễn Thanh Tinh	18C1-CCK5	03/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
606	18005049	Nguyễn Tiểu Long	18C1-CCK5	27/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
607	18003327	Nguyễn Văn Hải	18C1-CCK5	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
608	18003724	Nguyễn Văn Sang	18C1-CCK5	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
609	18003881	Phạm Đức Thái	18C1-CCK5	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
610	18003656	Phạm Minh Em	18C1-CCK5	05/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
611	18003632	Phạm Thiên Ân	18C1-CCK5	23/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
612	18003887	Phạm Vĩnh Thái	18C1-CCK5	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
613	18003852	Trần Hoàng Long	18C1-CCK5	02/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

614	18003829	Trần Hữu Độ	18C1-CCK5	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
615	18003765	Trần Phi Hùng	18C1-CCK5	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
616	18003851	Trần Quốc Cường	18C1-CCK5	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
617	18002940	Trần Thế Bảo	18C1-CCK5	14/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
618	18003631	Trần Tiến Trung	18C1-CCK5	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
619	18003856	Trịnh Thành Long	18C1-CCK5	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
620	18003816	Võ Đăng Khoa	18C1-CCK5	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
621	18003907	Võ Quốc Kiệt	18C1-CCK5	29/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
622	18003897	Võ Thái Dương	18C1-CCK5	18/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
623	18003637	Vũ Nguyễn Bảo Sơn	18C1-CCK5	08/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
624	18004055	Bùi Hoàng Huy	18C1-CCK6	23/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
625	18004070	Đặng Văn Vinh	18C1-CCK6	21/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
626	18004059	Đào Văn Long Nhựt	18C1-CCK6	25/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
627	18003938	Dương Vĩ Khang	18C1-CCK6	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
628	18004066	Hồ Hoàng Khánh	18C1-CCK6	24/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
629	18003982	Hồ Hữu Lợi	18C1-CCK6	28/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
630	18004060	Lâm Quốc An	18C1-CCK6	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
631	18004054	Lê Nguyễn Minh Trí	18C1-CCK6	13/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
632	18004015	Lê Nhựt Tân	18C1-CCK6	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
633	18005161	Lê Phước Kính	18C1-CCK6	11/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
634	18004052	Lê Quang Hà	18C1-CCK6	22/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
635	18003988	Lê Quang Khôi	18C1-CCK6	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
636	18004041	Lô Nhật Thịnh	18C1-CCK6	14/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
637	18004058	Mai Trung Hiếu	18C1-CCK6	05/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
638	18004077	Ngô Ngọc Toàn	18C1-CCK6	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
639	18004087	Ngô Phúc Hậu	18C1-CCK6	05/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
640	18003954	Ngô Văn Bé Tý	18C1-CCK6	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
641	18004100	Nguyễn Công Thắng	18C1-CCK6	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
642	18004101	Nguyễn Duy Tân	18C1-CCK6	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
643	18005462	Nguyễn Hải Trường Giang	18C1-CCK6	14/02/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
644	18003972	Nguyễn Hữu Quí	18C1-CCK6	14/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
645	18004086	Nguyễn Hữu Thắng	18C1-CCK6	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
646	18004105	Nguyễn Lê Hoàng Tuấn	18C1-CCK6	26/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
647	18004111	Nguyễn Minh Thái	18C1-CCK6	03/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
648	18004037	Nguyễn Minh Thoại	18C1-CCK6	19/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
649	18003986	Nguyễn Nhựt Phi	18C1-CCK6	25/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
650	18003936	Nguyễn Phú Vũ	18C1-CCK6	28/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
651	18003924	Nguyễn Phúc	18C1-CCK6	24/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
652	18004031	Nguyễn Quang Thiện	18C1-CCK6	28/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
653	18004076	Nguyễn Quốc Cường	18C1-CCK6	13/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
654	18003978	Nguyễn Tấn Lộc	18C1-CCK6	22/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
655	18004021	Nguyễn Thế Long	18C1-CCK6	22/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
656	18004079	Nguyễn Tuấn Khanh	18C1-CCK6	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
657	18004018	Nguyễn Văn Khánh	18C1-CCK6	02/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
658	18003958	Nguyễn Văn Tuyển	18C1-CCK6	15/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
659	18003991	Nguyễn Văn Ý	18C1-CCK6	16/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
660	18004029	Phan Thanh Hiền	18C1-CCK6	16/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
661	18003976	Phan Văn Nhon	18C1-CCK6	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
662	18003999	Trần Anh Vũ	18C1-CCK6	18/04/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
663	18004106	Trần Đăng Khoa	18C1-CCK6	23/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
664	18004045	Trần Gia Bảo	18C1-CCK6	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
665	18003983	Trần Khánh Trường	18C1-CCK6	04/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
666	18003407	Trần Lê Tịnh Tâm	18C1-CCK6	30/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
667	18004001	Trương Thành Quý	18C1-CCK6	08/12/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
668	18004012	Võ Công Minh	18C1-CCK6	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
669	18003968	Vũ Minh Tâm	18C1-CCK6	19/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
670	18005696	Vũ Quốc Hiền	18C1-CCK6	18/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
671	18004147	Bùi Đoàn Tuấn Minh	18C1-CCK7	14/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
672	18004463	Bùi Hữu Nghĩa	18C1-CCK7	11/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
673	18005158	Giang Minh Thông	18C1-CCK7	31/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
674	18004352	Hoàng Tuấn Phong	18C1-CCK7	02/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
675	18002349	Nguyễn Bảo Vĩ	18C1-CCK7	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
676	18004158	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK7	26/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
677	18004144	Nguyễn Ngọc Minh	18C1-CCK7	17/08/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
678	18004585	Nguyễn Phi Thắng	18C1-CCK7	07/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
679	18004323	Nguyễn Thiện Nhật Tâm	18C1-CCK7	02/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
680	18004363	Nguyễn Trần Nam Tân	18C1-CCK7	04/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
681	18004385	Nguyễn Trung Tín	18C1-CCK7	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
682	18004191	Nguyễn Tuấn Cảnh	18C1-CCK7	29/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	

683	18004391	Nguyễn Xuân Phú	18C1-CCK7	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
684	18004166	Phạm Lê Hữu Thức	18C1-CCK7	17/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
685	18004358	Phạm Ngọc Trí	18C1-CCK7	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
686	18004441	Phạm Thanh Thắng	18C1-CCK7	30/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
687	18004238	Phạm Viết Thành	18C1-CCK7	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
688	18004394	Trần Quang Kỳ	18C1-CCK7	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
689	18004685	Bùi Quốc Dur	18C1-CCK8	29/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
690	18004624	Cao Anh Thuyền	18C1-CCK8	26/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
691	18004690	Châu Minh Đức	18C1-CCK8	05/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
692	18004672	Đỗ Đức Đồng	18C1-CCK8	28/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
693	18004671	Đỗ Thành Kết	18C1-CCK8	11/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
694	18004763	Đỗ Trần Trung Nhân	18C1-CCK8	29/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
695	18004500	Dương Đình Nhựt	18C1-CCK8	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
696	18004561	Huỳnh Đông Huy	18C1-CCK8	26/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
697	18004596	Huỳnh Khải Định	18C1-CCK8	31/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
698	18004482	Lê Đức Vĩnh	18C1-CCK8	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
699	18004749	Lê Hồ Sĩ Hải	18C1-CCK8	30/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
700	18004647	Lê Văn Hào	18C1-CCK8	16/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
701	18002722	Lê Văn Thịnh	18C1-CCK8	10/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
702	18004519	Lê Xuân Khánh	18C1-CCK8	02/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
703	18004752	Lữ Đình Quốc	18C1-CCK8	21/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
704	18004602	Lục Minh Hậu	18C1-CCK8	05/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
705	18004706	Lý Kiến Thành	18C1-CCK8	05/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
706	18004491	Lý Vũ Luân	18C1-CCK8	18/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
707	18004702	Ngô Chánh Quân	18C1-CCK8	16/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
708	18004529	Ngô Hữu Nghị	18C1-CCK8	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
709	18004673	Nguyễn Đức Khỏe	18C1-CCK8	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
710	18004699	Nguyễn Hoàng Huy	18C1-CCK8	19/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
711	18004556	Nguyễn Hữu Trọng	18C1-CCK8	28/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
712	18004637	Nguyễn Hữu Trường	18C1-CCK8	01/01/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
713	18004553	Nguyễn Lê Minh Mẫn	18C1-CCK8	20/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
714	18005679	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CCK8	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
715	18004678	Nguyễn Minh Phú	18C1-CCK8	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
716	18004568	Nguyễn Ngọc Tâm	18C1-CCK8	03/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
717	18005138	Nguyễn Ngọc Thịnh	18C1-CCK8	16/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
718	18004754	Nguyễn Trọng Tuấn Anh	18C1-CCK8	16/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
719	18004598	Nguyễn Văn Sơn	18C1-CCK8	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
720	18004729	Nguyễn Văn Tài	18C1-CCK8	18/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
721	18005350	Phạm Hoàng Đạt	18C1-CCK8	17/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
722	18004605	Phạm Thành Đức	18C1-CCK8	28/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
723	18004573	Phạm Thành Nhân	18C1-CCK8	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
724	18004533	Phùng Văn Hưng	18C1-CCK8	06/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
725	18004589	Quảng Quốc Phát Đạt	18C1-CCK8	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
726	18004509	Thái Hoàng Ân	18C1-CCK8	13/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
727	18004616	Trần Hiếu Long	18C1-CCK8	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
728	18004597	Trần Minh Hoàng	18C1-CCK8	12/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
729	18004484	Trần Ngọc Hòa	18C1-CCK8	26/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
730	18004733	Trần Nguyễn Thành Nghĩa	18C1-CCK8	31/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
731	18004747	Trần Tấn Đạt	18C1-CCK8	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
732	18004718	Trần Văn Tiến Anh	18C1-CCK8	01/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
733	18004601	Trần Vũ Điền	18C1-CCK8	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
734	18004517	Võ Minh Huy	18C1-CCK8	17/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
735	18004592	Võ Thanh Hậu	18C1-CCK8	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
736	18005114	Bùi Hải Song	18C1-CCK9	14/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
737	18004828	Đặng Văn Hòa	18C1-CCK9	06/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
738	18004952	Hồ Hữu Toàn	18C1-CCK9	05/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
739	18004986	Hoàng Đức Tài	18C1-CCK9	10/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
740	18004896	Huỳnh Phúc Thịnh	18C1-CCK9	16/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
741	18004973	Lâm Tô Ny	18C1-CCK9	29/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
742	18004979	Lê Huy	18C1-CCK9	21/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
743	18004839	Lê Văn Bình	18C1-CCK9	06/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
744	18004555	Lý Quyền Linh	18C1-CCK9	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
745	18005125	Ngô Minh Hiếu	18C1-CCK9	27/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
746	18005017	Nguyễn Anh Huân	18C1-CCK9	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
747	18005233	Nguyễn Anh Tuấn	18C1-CCK9	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
748	18004858	Nguyễn Đình Nhấn	18C1-CCK9	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
749	18004946	Nguyễn Đức Tùng	18C1-CCK9	17/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
750	18004791	Nguyễn Hoàng Thành Ân	18C1-CCK9	23/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
751	18005077	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CCK9	02/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	

752	18005061	Nguyễn Ngọc Thuận	18C1-CCK9	12/06/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
753	18005018	Nguyễn Nhật Hoàng	18C1-CCK9	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
754	18005074	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-CCK9	14/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
755	18004856	Nguyễn Thành Đức	18C1-CCK9	20/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
756	18005561	Nguyễn Trung Tín	18C1-CCK9	15/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
757	18004822	Nguyễn Văn Hoan	18C1-CCK9	10/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
758	18004824	Nguyễn Văn Lôi	18C1-CCK9	26/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
759	18005107	Nguyễn Văn Trung	18C1-CCK9	22/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
760	18005082	Nguyễn Xuân Hiệp	18C1-CCK9	11/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
761	18004790	Phạm Minh Phú	18C1-CCK9	25/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
762	18005053	Phạm Minh Thuận	18C1-CCK9	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
763	18005014	Phạm Nguyễn Huy Hoàng	18C1-CCK9	04/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
764	18005028	Phạm Thiên Phúc	18C1-CCK9	07/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
765	18004772	Trần Anh Hoàn Phúc	18C1-CCK9	27/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
766	18004989	Trần Đức Thắng	18C1-CCK9	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
767	18004988	Trần Hoàng Sơn	18C1-CCK9	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
768	18004995	Trần Nhựt An	18C1-CCK9	28/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
769	18005087	Trịnh Ngọc Thế Triều	18C1-CCK9	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
770	18004951	Võ Hữu Thắng	18C1-CCK9	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
771	18004010	Châu Ngọc Phú	18C1-CKL1	14/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
772	18003594	Châu Ngọc Quý	18C1-CKL1	14/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
773	18005383	Đặng Tự Lập	18C1-CKL1	14/10/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
774	18003906	Đoàn Đức Lâm	18C1-CKL1	03/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
775	18004476	Dương Hồng Phước	18C1-CKL1	07/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
776	18004873	K' Sương	18C1-CKL1	15/08/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
777	18002233	Lại Nguyễn Minh Nhựt	18C1-CKL1	05/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
778	18004417	Mai Chí Đạt	18C1-CKL1	02/12/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
779	18003170	Ngô Minh Tư	18C1-CKL1	14/11/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
780	18003054	Nguyễn Hoàng Thành	18C1-CKL1	19/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
781	18003037	Nguyễn Liêu Hoàng Sang	18C1-CKL1	28/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
782	18004374	Nguyễn Minh Thiện	18C1-CKL1	26/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
783	18002923	Nguyễn Nhật Quý	18C1-CKL1	23/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
784	18003808	Nguyễn Phát Tường	18C1-CKL1	01/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
785	18003102	Nguyễn Quang Hưng	18C1-CKL1	18/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
786	18004373	Nguyễn Tấn Toàn	18C1-CKL1	21/10/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
787	18002234	Nguyễn Thành Lộc	18C1-CKL1	12/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
788	18003909	Nguyễn Thanh Sơn	18C1-CKL1	10/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
789	18005735	Nguyễn Thanh Thảo	18C1-CKL1	26/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
790	18004249	Nguyễn Thanh Vỹ	18C1-CKL1	26/07/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
791	18000739	Nguyễn Trọng Hoàng	18C1-CKL1	29/09/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
792	18001789	Nguyễn Văn Khang	18C1-CKL1	07/04/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
793	18003928	Phạm Minh Trí	18C1-CKL1	14/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
794	18000856	Phan Châu Duy	18C1-CKL1	26/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
795	18003613	Phan Xuân Hà	18C1-CKL1	14/09/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
796	18002165	Tổ Phi Trường	18C1-CKL1	06/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
797	18003072	Trần Hoàng Trọng Phúc	18C1-CKL1	26/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
798	18003736	Trần Minh Hoàng	18C1-CKL1	08/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
799	18005559	Trần Thành Đạt	18C1-CKL1	12/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
800	18002454	Trần Võ Minh Nhựt	18C1-CKL1	20/06/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
801	18004549	Trương Hào Kiệt	18C1-CKL1	22/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
802	18004606	Võ Long Giang	18C1-CKL1	14/06/1995	6.144.000	90.000	6.234.000	
803	18002282	Võ Minh Kha	18C1-CKL1	05/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
804	18004631	Võ Phi Hùng	18C1-CKL1	07/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
805	18002776	Vũ Nguyễn Xuân Bình	18C1-CKL1	01/01/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
806	18002493	Danh Tấn Phi	18C1-CTM1	28/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
807	18002096	Hà Văn Quý	18C1-CTM1	22/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
808	18002049	Huỳnh Nhật Đông	18C1-CTM1	18/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
809	18002528	Huỳnh Quốc Khang	18C1-CTM1	25/09/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
810	18003607	La Công Danh	18C1-CTM1	06/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
811	18002486	Lâm Nguyễn Nhật Trường	18C1-CTM1	02/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
812	18003961	Lê Hoàng Việt	18C1-CTM1	05/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
813	18002400	Lê Trung Nhân	18C1-CTM1	14/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
814	18004327	Lương Văn Cường	18C1-CTM1	09/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
815	18003140	Ngô Quốc Trung	18C1-CTM1	31/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
816	18004932	Nguyễn Lâm Duy Anh	18C1-CTM1	23/06/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
817	18000810	Nguyễn Minh Trung	18C1-CTM1	04/02/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
818	18001984	Nguyễn Tấn Cường	18C1-CTM1	29/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
819	18001693	Nguyễn Thành Long	18C1-CTM1	15/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
820	18000012	Nguyễn Thành Nự	18C1-CTM1	22/06/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	

821	18004064	Nguyễn Thanh Trúc	18C1-CTM1	20/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
822	18002093	Nguyễn Văn Khả	18C1-CTM1	02/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
823	18004067	Nguyễn Xuân Trường	18C1-CTM1	02/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
824	18004447	Phạm Đặng Hoàng Huy	18C1-CTM1	25/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
825	18002095	Phan Văn Sanh	18C1-CTM1	27/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
826	18000556	Tăng Văn Giáp	18C1-CTM1	10/09/1994	6.144.000	90.000	6.234.000	
827	18004017	Trần Công Anh Tú	18C1-CTM1	11/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
828	18003814	Trần Đức Anh Tuấn	18C1-CTM1	02/06/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	
829	18003813	Trần Quang Lộc	18C1-CTM1	21/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
830	18004524	Trần Quốc Long	18C1-CTM1	09/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
831	18004751	Trần Xuân Trường	18C1-CTM1	11/12/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
832	18002354	Võ Nhật Duy	18C1-CTM1	16/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
833	18005032	Đỗ Huỳnh Minh Quang	18C1-CTM2	25/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
834	18004567	Đoàn Bảo Tùng	18C1-CTM2	28/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
835	18004947	Hồ Thanh Tuấn	18C1-CTM2	14/10/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
836	18004786	Lê Anh Tú	18C1-CTM2	06/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
837	18002751	Lê Văn Lương	18C1-CTM2	09/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
838	18004603	Liêng Hót Ha Khương	18C1-CTM2	19/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
839	18005009	Lơ Mu Se Pha	18C1-CTM2	02/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
840	18002604	Nguyễn Anh Khoa	18C1-CTM2	17/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
841	18004588	Nguyễn Bình Thiên Khôi	18C1-CTM2	15/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
842	18004580	Nguyễn Đăng Anh Khoa	18C1-CTM2	04/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
843	18005034	Nguyễn Duy Thạch	18C1-CTM2	15/10/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	
844	18004665	Nguyễn Hoài Khương	18C1-CTM2	31/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
845	18005105	Nguyễn Hoàng Duy	18C1-CTM2	02/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
846	18004966	Nguyễn Hoàng Long	18C1-CTM2	07/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
847	18004563	Nguyễn Minh Quý	18C1-CTM2	07/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
848	18005578	Nguyễn Minh Thức	18C1-CTM2	01/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
849	18004814	Nguyễn Ngọc Triết	18C1-CTM2	20/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
850	18005418	Nguyễn Trung Nghĩa	18C1-CTM2	23/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
851	18005308	Nguyễn Văn Sơn	18C1-CTM2	23/03/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
852	18005477	Trần Đăng Thanh	18C1-CTM2	06/05/1991	6.144.000	90.000	6.234.000	
853	18004838	Trần Đình Oai	18C1-CTM2	04/05/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
854	18005391	Trần Đức Anh	18C1-CTM2	05/11/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
855	18004576	Trần Văn Đông	18C1-CTM2	29/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
856	18005564	Hà Triêu Ái Nhân	18C2-CCK1	17/01/1997	0	90.000	90.000	
857	18005545	Huỳnh Nguyễn Hoàng Hưng	18C2-CCK1	08/04/1999	0	90.000	90.000	
858	18005794	Lê Minh Nhật	18C2-CCK1	17/08/1993	0	90.000	90.000	
859	18005750	Mạch Quốc Thắng	18C2-CCK1	21/06/1997	0	90.000	90.000	
860	18005758	Nguyễn Hoài Phong	18C2-CCK1	01/01/1982	0	90.000	90.000	
861	18005797	Nguyễn Nhật Quang	18C2-CCK1	19/10/2000	0	90.000	90.000	
862	18005799	Nguyễn Quang Huy	18C2-CCK1	16/11/1994	0	90.000	90.000	
863	18005743	Nguyễn Văn Tình	18C2-CCK1	02/10/1990	0	90.000	90.000	
864	18005800	Võ Kim Long	18C2-CCK1	13/08/2000	0	90.000	90.000	
865	18005728	Vương Nhân Kiên	18C2-CCK1	05/01/1998	0	90.000	90.000	
866	18004728	Cao Việt Khánh	18T4-CCK1	01/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
867	18001055	Đoàn Huy Hòa	18T4-CCK1	04/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
868	18003779	Dương Tuấn Đạt	18T4-CCK1	15/08/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
869	18000449	Hồ Nguyễn Trọng Nghĩa	18T4-CCK1	16/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
870	18001307	Huỳnh Lê Kim Phụng	18T4-CCK1	29/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
871	18003675	Lê Bá Linh	18T4-CCK1	01/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
872	18005199	Lê Công Tài	18T4-CCK1	22/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
873	18002078	Lê Đỗ Chí Mẫn	18T4-CCK1	07/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
874	18005584	Lê Trường Phước Luân	18T4-CCK1	14/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
875	18000533	Mai Vũ Hoàng Phong	18T4-CCK1	20/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
876	18000119	Nguyễn Anh Trọng	18T4-CCK1	21/03/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
877	18001259	Nguyễn Đình Phú Hào	18T4-CCK1	16/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
878	18001252	Nguyễn Phước Thanh Nhân	18T4-CCK1	03/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
879	18003728	Nguyễn Quốc Thắng	18T4-CCK1	05/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
880	18004313	Nguyễn Thành Quận	18T4-CCK1	17/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
881	18005172	Nguyễn Thanh Sang	18T4-CCK1	24/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
882	18000587	Nguyễn Trần Anh Huy	18T4-CCK1	10/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
883	18000115	Phạm Hoài An	18T4-CCK1	04/11/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
884	18005155	Phan Hoàng Đại Tiến	18T4-CCK1	22/09/1999	5.129.000	140.000	5.269.000	
885	18000233	Trần Nhật Hải	18T4-CCK1	20/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
886	18001454	Vũ Trí Sơn	18T4-CCK1	18/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
887	18001155	Lê Tuấn Kiệt	18T4-CCK2	27/08/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
888	18003969	Phạm Đăng Khoa	18T4-CCK2	27/12/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
889	18003931	Trần Công Lý	18T4-CCK2	07/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	

890	18000286	Võ Nguyễn Hoài An	18T4-CCK2	04/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
891	18001670	Bùi Quốc Tiến	18T4-CKC1	29/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
892	18005662	Bùi Việt Hùng	18T4-CKC1	01/03/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
893	18005207	Hồ Quảng Tân	18T4-CKC1	19/11/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
894	18000186	Lê Minh Huy	18T4-CKC1	16/05/1995	5.129.000	140.000	5.269.000	
895	18004916	Lê Quang Tấn	18T4-CKC1	01/06/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
896	18001332	Lê Tuấn Thanh	18T4-CKC1	24/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
897	18005208	Lý Hoàng Anh Kiệt	18T4-CKC1	11/01/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
898	18001366	Nguyễn Hoàng Phi	18T4-CKC1	08/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
899	18003696	Nguyễn Hùng Dũng	18T4-CKC1	01/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
900	18003695	Nguyễn Lê Hữu Thành	18T4-CKC1	21/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
901	18005583	Nguyễn Quốc Duy	18T4-CKC1	12/10/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
902	18001301	Nguyễn Thanh Quynh	18T4-CKC1	13/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
903	18002742	Phạm Đăng Minh Huy	18T4-CKC1	25/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
904	18005567	Phạm Phú Cường	18T4-CKC1	18/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
905	18004914	Tạ Đình Khôi	18T4-CKC1	08/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
906	18001212	Võ Hoàng Anh	18T4-CKC1	13/06/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
			Tổng cộng: 906 HS-SV					